

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2023/HS-PT**

Ngày: 23-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm

Ông Trần Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:

Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 80/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị N**, sinh ngày 09 tháng 12 năm 1990 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Lê Thị L; chồng là Nguyễn Tấn T1; có 02 con, sinh năm 2009 và 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, Nguyễn Thị N về nhà cha, mẹ đẻ ở thôn CM, xã B, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi để chở lúa đi xay. Khi về đến nhà cha, mẹ, Nguyễn Thị N đi bộ qua nhà bà Nguyễn Thị X để thắp hương cho chồng bà Nguyễn Thị X. Lúc này, bà Nguyễn Thị X đang tắm, giặt ở ngoài sân; bà Phạm Thị

Liên là chị chồng của bà Nguyễn Thị X, ở cùng nhà với bà Xuân đang ở dưới nhà bếp. Nguyễn Thị N lên phòng khách để thắp hương thì thấy phòng ngủ không có cửa bảo vệ nên Nguyễn Thị N nảy sinh ý định len vào trong phòng ngủ tìm tài sản để trộm cắp. Khi vào trong phòng ngủ, Nguyễn Thị N thấy túi xách màu nâu treo trên tường nên đưa tay vào trong túi xách lục tìm tài sản và lấy ra 01 (Một) cục tiền được gói trong túi nylon, cột bằng dây thun, Nguyễn Thị N liền bỏ cục tiền vào trong túi quần rồi đem về nhà cất giấu. Khi về đến nhà, Nguyễn Thị N kiểm đếm số tiền trộm được là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Đến ngày 17/5/2022, bà Nguyễn Thị X phát hiện mất tài sản nên làm đơn trình báo đến Công an, báo tài sản bị mất là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền mặt và một hũ heo tiết kiệm bên trong có 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo N khai nhận đã trộm cắp 01 (Một) cục tiền được gói trong túi nylon, cột bằng dây thun của bà Nguyễn Thị X số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), số tài sản còn lại bị mất theo đơn trình báo của bà Xuân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn không có căn cứ để kết luận và xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị N, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 20/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/3/2023, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới có ông ngoại Lê Văn M và chú Nguyễn Văn Đ là liệt sĩ; nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa

bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị X ở thôn CM, xã B, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi, khi bị cáo sang nhà bà X để thắp hương cho chồng bà X, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lợi dụng lúc mọi người trong nhà không chú ý, bị cáo lẻn vào phòng ngủ của bà X, lục tìm trong túi xách bà X được treo trên tường chiếm đoạt số tiền 9.000.000 đồng, rồi đem về nhà cất giấu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã trả lại số tiền chiếm đoạt cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới có ông ngoại Lê Văn M và chú ruột Nguyễn Văn Đ đều là liệt sĩ, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị N 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- TAND huyện Bình Sơn;
- Công an huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang